

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08/8/2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Thị Nguyễn**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Thạch**

2. Bà **Dương Thị Tư**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Lâm Thúy Vi** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 363/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXX-ST ngày 08 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị Hồng M**, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số A, hẻm B, đường Hn, khu phố X, phường Y, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: **Nguyễn Hữu H**, sinh năm: 1980; địa chỉ: Số X, khu phố H, phường T, thị xã K, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị Hồng M trình bày: Chị M và anh Nguyễn Hữu H tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào năm **2011** tại UBND xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (nay là phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành). Vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không lo làm ăn phụ giúp gia đình, ít về nhà. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị M yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Anh Th, sinh năm ngày 03/01/2012, Nguyễn Anh Th1, sinh ngày 04/5/2014 chị M yêu cầu được nuôi hai con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, anh H được quyền thăm con chung, không ai cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn anh Nguyễn Hữu H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng anh H vắng mặt không có lý do.**

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn vi phạm về việc đưa vụ án ra xét xử trễ hạn theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: chị M, anh H tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do anh H không làm ăn phụ giúp gia đình, thường xuyên vắng nhà, cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh chị đã hết, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị M xin ly hôn với anh H là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Anh Th, sinh năm ngày 03/01/2012, Nguyễn Anh Th1, sinh ngày 04/5/2014 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ghi nhận chị M không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, anh H được quyền thăm con chung, không ai cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Tính án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Chị Đặng Thị Hồng M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Hữu H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị M và anh H theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân của chị Đặng Thị Hồng M với anh Nguyễn Hữu H thấy rằng: Chị M, anh H quen biết, tìm hiểu mới đi tới hôn nhân, cố tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Chị M thừa nhận chị và anh H chung sống H phúc được những năm đầu nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không lo làm ăn phụ giúp gia đình, thường xuyên vắng nhà. Quá trình giải quyết Tòa án có triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh H không lên Tòa cũng không có động thái hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Do đó, giữa chị M và anh H không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M là có cơ sở phù hợp.

[3] Về con chung: Tại biên bản lấy lời khai hai cháu Nguyễn Anh Th, Nguyễn Anh Th1 các cháu đều có nguyện vọng sống cùng mẹ. Do đó giao 02 con chung là cháu Nguyễn Anh Th, sinh năm ngày 03/01/2012, Nguyễn Anh Th1, sinh ngày 04/5/2014 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ghi nhận chị M không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, anh H được quyền thăm con chung, không ai cản trở.

[4] Tài sản chung, nợ chung: Chị M không yêu cầu giải quyết và khai không có nợ chung, nên không đặt ra giải quyết.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn như nhận định nêu trên là có cơ sở phù hợp.

[6]. Về án phí: Chị M phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 /12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị Hồng M đối với anh Nguyễn Hữu H.

Chị Đặng Thị Hồng M, anh Nguyễn Hữu H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Anh Th, sinh năm ngày 03/01/2012, Nguyễn Anh Th1, sinh ngày 04/5/2014 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ghi nhận chị M không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, anh H được quyền thăm con chung, không ai cản trở.

3. Tài sản chung, nợ chung: Chị M không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và khai không nợ chung, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị Hồng M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0020447 ngày 01/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị M đã nộp án phí xong.

Chị Đặng Thị Hồng M, anh Nguyễn Hữu H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lâm Thị Nguyễn